

Số: 190 BC/ĐT - HDQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2012

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ (2007-2012)**

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, ĐẦU TƯ**

***I.1. Tình hình chung***

Trong 5 năm qua (2007-2011), nền kinh tế thế giới có nhiều biến động sâu sắc như : khủng hoảng tài chính tiền tệ tại Mỹ, khủng hoảng nợ công ở châu Âu, động đất và sóng thần tại Nhật bản..đã đánh dấu một chu kỳ suy thoái mới của kinh tế thế giới và đã tác động mạnh mẽ vào đời sống xã hội và nền kinh tế Việt Nam. Trước tình hình đó, Chính phủ đã đưa ra các giải pháp mạnh như: Chính sách thắt chặt tiền tệ, cắt giảm đầu tư công, kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội... Những chính sách đó đã tác động lớn đến nền sản xuất trong nước, đặc biệt là ngành điện tử - tin học và thị trường bất động sản, làm ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh và đầu tư.. của các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty, đồng thời ảnh hưởng đến việc cơ cấu lại các nguồn lực của doanh nghiệp trong việc xây dựng và phát triển theo định hướng của Tổng Công ty giai đoạn (2010-2015).

***I.2. Đặc thù của Tổng Công ty***

1. Là một trong 5 đơn vị được Thủ tướng Chính phủ quyết định thí điểm cổ phần hoá mà trước đó chưa có mô hình Tổng Công ty được triển khai để rút kinh nghiệm khi cổ phần hóa Tổng Công ty. Trước đó các doanh nghiệp thành viên đã hoàn thành việc cổ phần hóa, rồi mới tiến hành cổ phần hóa toàn Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam, nên việc cổ phần hóa đã kéo dài và cho đến nay các cơ quan Nhà nước vẫn chưa quyết toán và bàn giao vốn cho Tổng Công ty cổ phần.

2. Đặc thù trước đây của Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam là Tổng Công ty không tổ chức sản xuất, kinh doanh trực tiếp, do đó không có sản phẩm riêng, không có nhà xưởng sản xuất, không có dây chuyền công nghệ, máy móc thiết bị, không có thương hiệu và thị trường, không có đội ngũ kinh doanh. Về thực chất, bộ máy của Tổng Công ty cổ phần là bộ máy quản lý và hành chính được chuyển sang từ Tổng Công ty Nhà nước.

3. Phần lớn Vốn của Tổng Công ty cổ phần đều nằm tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng Công ty mà Tổng Công ty quản lý thông qua Người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp.

Tóm lại hoạt động của Tổng Công ty rất khác biệt so với hoạt động của các doanh nghiệp cổ phần khác, đó là Tổng Công ty vừa quản lý phần vốn tại các doanh nghiệp vừa tổ chức sản xuất kinh doanh trực tiếp.

***I.3. Vốn điều lệ của Tổng Công ty***

- Vốn điều lệ của Tổng Công ty: 438 tỷ đồng, trong đó

+ Vốn góp tại các đơn vị thành viên và liên kết tính đến ngày 31/12/2011 là: 304,369 tỷ đồng theo mệnh giá và bằng 364,355 tỷ đồng theo tiền thực đầu tư, chiếm 83,18% Vốn điều lệ.

+ Vốn tại Tổng Công ty (Văn phòng và Trường Cao đẳng Viettronics) tính đến ngày 31/12/2012 là: 73,645 tỷ đồng, chiếm 16,81% Vốn điều lệ.

- Cơ cấu cổ đông: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) sở hữu 87,97% Vốn điều lệ và trên 500 cổ đông khác sở hữu 12,03% Vốn điều lệ.

#### ***1.4. Ngành nghề kinh doanh chính***

+ Thiết kế, sản xuất, lắp ráp, chế tạo thiết bị, hệ thống thiết bị, linh kiện, chi tiết cấu kiện điện tử - tin học, thiết bị viễn thông, điện tử y tế, điện tử tự động hoá, điện máy gia dụng, và chuyên dùng;

+ Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu thiết bị, sản phẩm, linh kiện chi tiết vật tư liên quan đến ngành điện tử - tin học, thiết bị viễn thông, điện tử y tế và điện máy;

+ Thực hiện các dịch vụ trong lĩnh vực điện tử và công nghệ thông tin (nghiên cứu đào tạo, chuyển giao công nghệ, tư vấn đầu tư, xây lắp, bảo trì, làm đại lý, nhà phân phối cho các công ty trong và ngoài nước);

+ Sản xuất các thiết bị phụ trợ, các loại bao bì phục vụ cho các ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty cổ phần;

+ Kinh doanh khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường), triển lãm, thông tin (trừ loại thông tin Nhà nước cấm, dịch vụ điều tra), quảng cáo;

+ Kinh doanh bất động sản và văn phòng cho thuê;

+ Xây dựng: Công trình dân dụng, công nghiệp, viễn thông, phát thanh - truyền hình, đường dây và trạm biến áp điện;

+ Tư vấn, giám sát thi công công trình lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 110KV. Tư vấn, thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 110KV.

+ Tư vấn, thiết kế đường dây và trạm biến áp đến 500 KV

+ Kinh doanh và lắp đặt các thiết bị: thiết bị điện, điện lạnh, cơ khí, kim loại, khoáng sản, các sản phẩm chế tạo từ cao su, thiết bị và hệ thống xử lý môi trường, thiết bị nâng hạ, thang máy, thiết bị cảnh báo bảo vệ, thiết bị phòng chống cháy nổ, thiết bị phòng thí nghiệm phục vụ sản xuất, nghiên cứu và đào tạo.

#### ***1.5. Kết quả sản xuất kinh doanh***

Do mô hình tổ chức của Tổng Công ty nên cơ cấu vốn của Tổng Công ty chủ yếu nằm tại các doanh nghiệp thành viên, nên hoạt động của Tổng Công ty được triển khai theo 2 lĩnh vực chính: Quản lý phần vốn của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp thành viên và hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp tại Tổng Công ty.

##### ***1. Quản lý phần vốn tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Tổng Công ty***

Do nguồn lực nằm tại các Công ty thành viên : sản xuất, kinh doanh, tài chính, đất đai, sản phẩm, nguồn nhân lực..nên nguồn thu cổ tức tại các Công ty thành viên trong 5 năm qua là nguồn thu chính để duy trì hoạt động của bộ máy Tổng Công ty và lợi nhuận để chia cổ tức cho các cổ đông Tổng Công ty.

Tình hình góp vốn tại các Công ty thành viên (Phụ lục 1) và kết quả thu cổ tức (Phụ lục 2 đính kèm).

##### ***2. Hoạt động kinh doanh, sản xuất tại Tổng Công ty:***

Phần vốn điều lệ còn lại tại Tổng Công ty là phần vốn của Văn phòng Tổng Công ty và Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (VTC - đơn vị hạch toán phụ thuộc) là 73,645 tỷ đồng, chiếm 16,81% Vốn điều lệ của Tổng Công ty.

Với đặc thù của Tổng Công ty như đã nêu trên, cho nên ngay từ khi chuyển sang Tổng Công ty cổ phần, đã tiến hành tổ chức kinh doanh trực tiếp, thông qua việc thành lập ra 2 Trung tâm kinh doanh và công nghệ trực thuộc để triển khai hoạt động. Tuy nhiên, sau hơn 2 năm hoạt động các Trung tâm này đã không phát huy được hiệu quả và để lại một số tồn tại như : không có hiệu quả, tiềm ẩn rủi ro, không kiểm soát được hoạt động của Trung tâm, phát sinh nhiều bất cập trong điều hành của Tổng Công ty. Do đó, Hội đồng quản trị đã phải tổ chức lại các Trung tâm này trên cơ sở thành lập Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp (VCN) có vốn góp chi phối của Tổng Công ty (Tổng Công ty sở hữu 91% Vốn điều lệ). Dự

kiến trong năm 2012, Công ty cổ phần VCN vẫn đang tiếp tục giải quyết 5/13 hợp đồng Tổng Công ty đã ký kết.

### 3. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh (2/2007-31/12/2011)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
<b>1/Tổng Doanh thu</b>	<b>159.687</b>	<b>150.424</b>	<b>291.523</b>	<b>386.145</b>	<b>433.726</b>
- Doanh thu Hoạt động SXKD	85.898	41.911	206.789	307.119	356.018
- D. thu hoạt động tài chính	45.268	70.360	56.066	47.559	47.019
<i>Trong đó: Thu cổ tức</i>	<i>28.521</i>	<i>38.153</i>	<i>28.668</i>	<i>31.467</i>	<i>30.689</i>
<b>2/ Tổng chi phí</b>	<b>61.579</b>	<b>53.493</b>	<b>213.110</b>	<b>316.620</b>	<b>363.763</b>
- Giá vốn hàng bán	51.897	35.551	190.540	298.094	347.074
- Chi phí tài chính	9	326	3.741	1.820	4
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.673	17.616	18.829	16.706	16.685
3/ Lợi nhuận trước thuế	69.587	58.005	49.283	37.999	38.733
4/ Nộp ngân sách	13.333	5.593	5.065	1.931	1.753
5/ Lao động	43	43	45	44	45
6/ Thu nhập bq/ng/tháng		8,277	8,826	8,151	9,196
7/ Cổ tức	8,33%	8%	6,5%	6,5%	6,5%

#### 4. Một số nhận xét

- Doanh thu của Tổng Công ty là doanh thu gián tiếp, một phần chủ yếu do các đơn vị trực thuộc thực hiện và một phần là từ nguồn thu cổ tức tại các Công ty thành viên.
- Lợi nhuận chính là từ đầu tư tài chính ( là nguồn thu cổ tức tại các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty.
- Chi phí cho bộ máy quản lý, điều hành Tổng Công ty chủ yếu từ doanh thu hoạt động tài chính.

#### I.6. Công tác đầu tư

Trong 5 năm qua Tổng Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư như : Cải tạo trụ sở Tổng Công ty tại 15 Trần Hưng Đạo, Hà nội, triển khai Dự án đầu tư xây dựng toà nhà Văn phòng Tổng Công ty tại TP. Hồ Chí Minh (197 Nguyễn Thị Minh Khai TP.HCM), đầu tư Dự án xây dựng Trụ sở chính Tổng Công ty tại khu E5, Cầu giấy, Hà nội... và Dự án nghiên cứu, sản xuất đèn LED chiếu sáng, tiết kiệm năng lượng, dùng trong công nghiệp và dân dụng. Tuy nhiên đến nay mới thực hiện được việc cải tạo trụ sở làm việc tại 15 Trần Hưng Đạo, và Dự án đèn LED đã chuyển giao cho Công ty thành viên là Viettronics Thủ đức triển khai dây chuyền sản xuất, đến nay đã có sản phẩm xuất xưởng và tham gia thị trường. Còn các Dự án đầu tư khác chưa triển khai được do những khó khăn về cơ chế chính sách, thủ tục đầu tư, thủ tục cấp đất đầu tư, khó khăn về vốn và hiệu quả đầu tư của Dự án.

#### I.7. Thực hiện định hướng phát triển Tổng Công ty

Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã xây dựng định hướng phát triển của Tổng Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, với một số điểm chủ yếu sau đây:

- Trước mắt, qua thực tế triển khai các Dự án, Tổng Công ty nhận thấy: không tổ chức sản xuất kinh doanh trực tiếp các dự án, hợp đồng kinh doanh dịch vụ sản xuất công nghiệp, công nghệ thông tin tại Tổng Công ty, bởi vì việc trực tiếp thực hiện các hợp đồng kinh doanh, các dự án sản xuất kinh doanh đã không mang lại hiệu quả. Các hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp trước đây do các Trung tâm của Tổng Công ty thực hiện sẽ tập trung chuyển về Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp tiếp tục thực hiện. Với tổ chức như vậy,

các hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ được chuyển giao cho các Công ty thành viên thực hiện. Tổng Công ty sẽ tập trung vào các hoạt động : xúc tiến thương mại, đầu tư tài chính, phát triển các dự án hạ tầng, nghiên cứu phát triển sản phẩm chủ lực, liên doanh, liên kết, hỗ trợ các Công ty thành viên trong các hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm, phát triển thị trường, các dự án công nghệ cao, trong đó Tổng Công ty giữ vai trò chủ đạo.

- Hoạt động của Tổng Công ty sẽ tập trung vào việc quản trị vốn đầu tư của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp thành viên, đồng thời thực hiện vai trò chủ đạo thực hiện định hướng phát triển, đầu mối liên kết, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp nhằm phát triển sản phẩm, công nghệ, thị trường, đầu tư, tài chính và nguồn nhân lực của các doanh nghiệp thành viên, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn góp từ 51% trở lên theo định hướng phát triển các lĩnh vực chuyên ngành của Tổng Công ty thông qua hệ thống Người đại diện của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp thành viên.

- Nhằm phát huy thế mạnh nội lực của từng doanh nghiệp thành viên, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, đánh giá, phân loại các doanh nghiệp làm cơ sở cho việc cơ cấu lại nguồn lực của các doanh nghiệp theo định hướng phát triển của Tổng Công ty giai đoạn (2010-2015) tầm nhìn 2020 theo các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty:

- + Điện tử dân dụng;
- + Điện tử công nghiệp và chuyên dụng;
- + Công nghệ thông tin;
- + Đào tạo và nghiên cứu phát triển sản phẩm.

Việc thực hiện định hướng: Do sự biến động về tình hình kinh tế xã hội, Hội đồng quản trị Tổng Công ty đang xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai.

### ***I.8. Xây dựng các Quy chế hoạt động của Tổng Công ty***

Hội đồng quản trị đã sớm ban hành hệ thống các văn bản nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động quản lý và điều hành của Tổng Công ty như: Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế Người đại diện, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của ban Tổng giám đốc, Quy chế tài chính, Quy chế tiền lương, Quy chế quản lý và sử dụng các quỹ, Quy chế văn thư lưu trữ...

### ***I.9. Một số vấn đề khác***

Việc quyết toán cổ phần hoá Tổng Công ty đến nay vẫn chưa được thực hiện, mặc dù Tổng Công ty đã gửi nhiều văn bản đến các cơ quan chức năng như: Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Thủ tướng Chính phủ.. nhưng đến nay việc quyết toán cổ phần hóa Tổng Công ty và bàn giao vốn cho Tổng Công ty cổ phần vẫn chưa được thực hiện.

Giải quyết các tồn tại từ thời kỳ Doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang:

+ Khoản công nợ phải thu của Công ty TNHH bệnh viện Phú Thọ và Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại Ngân Thịnh đã được đưa ra Toà án TP.HCM phân xử để thu nợ, đến nay đã có kết luận, nhưng Tổng Công ty vẫn chưa thu hồi được khoản nợ này.

+ Chưa giải quyết được dứt điểm dự án đất Long An – có liên quan đến quyền lợi và trách nhiệm của một số cán bộ, công nhân viên của Tổng công ty.

+ Chưa giải quyết được dứt điểm việc đầu tư Dự án tại Công viên phần mềm Quang Trung (TP.Hồ Chí Minh)

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### ***II.1. Kết quả công tác quản lý của Hội đồng quản trị***

Trong nhiệm kỳ vừa qua (2007-2012), Hội đồng quản trị đã làm việc rất tích cực để thực hiện việc ban hành kịp thời các Nghị quyết, quyết định quan trọng để xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy Tổng Công ty, bảo toàn và phát triển nguồn vốn được giao, tích cực triển khai các hoạt động tiếp thị, sản xuất kinh doanh, đầu tư.. đồng thời xây dựng định hướng phát triển

Tổng Công ty và cơ cấu lại nguồn lực của Tổng công ty để tổ chức thực hiện, đem lại hiệu quả cho Tổng Công ty...cụ thể như sau:

- Chuyển đổi hoạt động của Tổng Công ty từ Doanh nghiệp Nhà nước sang hoạt động Doanh nghiệp cổ phần, đồng thời giải quyết các vấn đề còn tồn tại.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu, tổ chức bộ máy của Tổng Công ty với các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể.

- Bổ nhiệm Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ chủ chốt của Tổng Công ty.

- Xây dựng và ban hành đồng bộ nhiều quy định, quy chế.. đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc triển khai công tác quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Xây dựng định hướng phát triển Tổng Công ty giai đoạn (2010-2015) tầm nhìn 2020, đồng thời xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho từng lĩnh vực như: Điện tử dân dụng, Điện tử chuyên dụng, Công nghệ thông tin-Viễn thông..

- Từng bước xây dựng, củng cố và kiện toàn hệ thống Người đại diện của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp thành viên để tạo điều kiện và môi trường cho Người đại diện phát huy năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ với các doanh nghiệp được phân công.

- Xây dựng và bổ sung kịp thời Quy chế Người đại diện để phát huy kịp thời năng lực và kinh nghiệm của Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại doanh nghiệp.

- Chỉ đạo triển khai công tác tổ chức, đầu tư, sản xuất kinh doanh trực tiếp của Tổng Công ty.

- Thành lập các trung tâm trực thuộc để kinh doanh trực tiếp tại Tổng Công ty. Đồng thời khi kết quả kinh doanh không được như kế hoạch, đã kịp thời cơ cấu lại 2 Trung tâm trực thuộc thành Công ty cổ phần hoạt động chủ động và hiệu quả hơn

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, cũng còn một số hạn chế sau đây:

- Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã họp nhiều phiên nhưng hiệu quả chưa cao, vì có một số phiên họp, việc phân công chuẩn bị tài liệu chưa đảm bảo đầy đủ nội dung và thời hạn gửi báo cáo cho các Thành viên tham dự họp.

- Việc giám sát thực hiện một số nội dung các Nghị quyết của Phiên họp chưa thật sự nghiêm túc, việc triển khai còn kéo dài và chưa thật đầy đủ.

- Đã xem xét nghiêm túc các kiến nghị của Ban kiểm soát Tổng Công ty về công tác quản lý của Hội đồng quản trị và điều hành của Tổng Giám đốc, tuy nhiên việc giải quyết và khắc phục một số vấn đề đã nêu cũng chưa được dứt điểm do một số lý do khách quan và chủ quan trong hoạt động điều hành của Tổng Công ty hiện nay.

## ***II.2. Kết quả công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc***

Trong nhiệm kỳ (2007-2012), Tổng Công ty có 2 Tổng Giám đốc điều hành, cụ thể như sau:

+ Ông Trần Thanh Lưu làm Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ 2/2007 đến 31/3/2009;

+ Ông Lưu Hoàng Long làm Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ 01/4/2009 đến nay.

Trong thời gian qua, Tổng Giám đốc đã thực hiện được một số công việc sau đây:

- Đã tiến hành, củng cố cơ cấu tổ chức bộ máy Tổng Công ty, cụ thể hoá chức năng nhiệm vụ của các Ban chức năng, bổ nhiệm cán bộ Trưởng, Phó Ban của Tổng Công ty để đáp ứng các yêu cầu hoạt động trong các lĩnh vực : sản xuất, kinh doanh, tiếp thị, đầu tư, nghiên cứu, phát triển.. của Tổng Công ty.

- Trong giai đoạn (2007-2009) Tổng Công ty đã thành lập Trung tâm Kinh doanh và Trung tâm Công nghệ nhằm mục đích phát triển sản xuất kinh doanh trực tiếp của Tổng Công ty để tăng doanh thu và lợi nhuận, đồng thời tạo điều kiện để hỗ trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty thành viên theo định hướng. Tổng Công ty đã nghiên cứu mô hình, phương thức hoạt động, đồng thời đã xây dựng và ban hành các cơ chế, quy chế hoạt động và lựa chọn Lãnh đạo quản lý 2 Trung tâm để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh trực tiếp tại Tổng Công ty.

- Tuy nhiên do đặc thù Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam là đơn vị thí điểm cổ phần hoá toàn Tổng công ty nên không có nhà xưởng sản xuất, không có máy móc thiết bị, không có thương hiệu và thị trường, không có đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp. Về

thực chất, tại thời điểm năm 2007, Tổng Công ty cổ phần là kế thừa tổ chức bộ máy hành chính, gián tiếp của Tổng Công ty Điện tử - Tin học Việt Nam.

- Sau gần 2 năm hoạt động, Tổng Công ty đã ký rất nhiều các hợp đồng kinh doanh, dịch vụ và giao cho các Trung tâm thực hiện. Nhưng hoạt động các trung tâm này đã bộc lộ nhiều bất cập trong công tác quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh: hiệu quả thì kém, bắt đầu xuất hiện rủi ro và không kiểm soát được hoạt động của các Trung tâm này. Do đó Hội đồng quản trị đã thống nhất chủ trương chuyển đổi các Trung tâm trực thuộc thành Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp (VCN). Đồng thời, chuyển toàn bộ các hợp đồng của Tổng Công ty đã ký cho Công ty VCN thực hiện. Đến nay, Công ty cổ phần VCN, đã hoàn thành bàn giao và quyết toán 8/13 dự án, 2/13 dự án cơ bản hoàn thành và 3/13 dự án lớn còn dở dang và đã có kế hoạch hoàn thành trong năm 2012. Công ty VCN đã thành lập Ban điều hành Dự án để điều hành Dự án Đakrith và Dự án Bắc Hà, đồng thời ký được nhiều hợp đồng kinh tế, dịch vụ với doanh số và lợi nhuận hợp lý trong tình hình hiện nay.

- Việc kiện toàn bộ máy tổ chức của Trường VTC : Trước những bất cập của Hệ thống giáo dục hiện nay, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo giải quyết hài hòa và đồng thuận với các cơ quan chức năng: Bộ Giáo dục, Bộ Công thương, UBND TP.Hà Phòng, Bộ Tài chính..để giải quyết dứt điểm vấn đề Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (VTC) trực thuộc Tổng Công ty, đồng thời củng cố và kiện toàn Hội đồng trường và Ban Giám hiệu, đặc biệt là nhân sự Hiệu trưởng, đảm bảo sự ổn định, để xây dựng và phát triển trường VTC theo định hướng đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, cũng còn một số tồn tại sau đây:

- Cần rút kinh nghiệm về việc chưa thường xuyên hoặc định kỳ báo cáo về thực trạng, tiến độ công việc, kết quả nghiệm thu, thanh lý quyết toán và thu hồi công nợ, ...đối với các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

- Cần rút kinh nghiệm trong việc liên danh, liên kết với các đối tác bên ngoài để triển khai các hợp đồng sản xuất kinh doanh và dịch vụ với các Chủ đầu tư, đồng thời cần có báo cáo để Hội đồng quản trị nắm được tiến độ triển khai công việc.

- Cần kiểm soát kỹ hơn hiệu quả các Hợp đồng kinh doanh, dịch vụ..đặc biệt trong thời buổi hiện nay, khi chi phí vật tư nguyên liệu đầu vào tăng cao, chi phí vận tải, nhân công tăng cao, lãi xuất ngân hàng quá cao, trong khi thời gian triển khai Hợp đồng kéo dài..và Chủ đầu tư không có kinh phí để trả, do đó cần phải tính toán những yếu tố bất khả kháng để đem lại hiệu quả, trước khi ký kết Hợp đồng.

- Việc chấn chỉnh bộ máy Văn phòng, tổ chức sản xuất kinh doanh chưa thực sự đạt yêu cầu do còn lúng túng về nhân sự và chưa rõ ràng về mục tiêu của Phương án tổ chức sản xuất kinh doanh.

## ***II.3. Kết quả quản lý phần vốn tại các doanh nghiệp***

### ***II.3.1. Cơ cấu quản lý vốn***

- Tính đến ngày 31/12/2011, Tổng Công ty đang quản lý phần vốn tại các doanh nghiệp thông qua Người đại diện của Tổng Công ty, đồng thời thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, với tổng số vốn thực góp của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp là 364.355 triệu đồng chiếm 83,38% Vốn điều lệ. (Tham khảo phụ lục I đính kèm)

- Việc quản lý vốn Tổng Công ty tại các doanh nghiệp được thực hiện chủ yếu thông qua 23 Người đại diện của Tổng Công ty với cơ cấu bao gồm : 11 người là Lãnh đạo của Tổng Công ty (Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Trường, Phó Ban và một số chuyên viên) và 12 người là Lãnh đạo của các doanh nghiệp như: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán Trưởng.

### ***II.3.2. Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp***

- Tổng Công ty quản lý phần vốn thông qua Người đại diện, do đó việc phối hợp giữa Tổng Công ty và Người đại diện theo Quy chế Người đại diện rất chặt chẽ, góp phần nâng cao

hiệu quả đầu tư vốn, đồng thời bảo toàn và phát triển nguồn vốn được giao. Thông qua Người đại diện tại các doanh nghiệp, trong 5 năm qua Tổng Công ty đã chấp thuận cho 5 đơn vị tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

+ 2 Công ty tăng vốn điều lệ để phát triển sản xuất, kinh doanh và đầu tư..nhưng không thay đổi tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty, đó là Điện tử Tân bình-VTB tăng từ 70 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng và Công ty CNTT Genpacific từ 25 tỷ đồng lên 45 tỷ đồng. Đây là 2 doanh nghiệp chủ lực của Tổng Công ty trong lĩnh vực Điện tử dân dụng và Công nghệ thông tin, phù hợp với định hướng phát triển Tổng Công ty trong giai đoạn (2012-2017)

+ 1 Công ty tăng vốn điều lệ để phát triển kinh doanh, nhưng không thay đổi tỷ lệ sở hữu, đó là Điện tử Nghệ an từ 3 tỷ đồng lên 12 tỷ đồng, để có nguồn vốn khai thác hạ tầng tại trụ sở Công ty, nên Tổng Công ty quyết định giữ nguyên tỷ lệ, để có hiệu quả khi khai thác Dự án bất động sản.

+ 2 Công ty tăng vốn điều lệ nhưng Tổng Công ty thực hiện việc giảm tỷ lệ sở hữu vì lý do sau đây: Trong thời gian qua, Công ty Điện tử Hải phòng hoạt động sản xuất kinh doanh không có hiệu quả, hàng năm cổ tức rất thấp, thậm chí không có..quản trị Công ty rất phức tạp, do đó Hội đồng quản trị đã quyết định để Công ty điện tử Hải phòng tăng vốn từ 6 tỷ đồng lên 10 tỷ đồng và 15 tỷ đồng và tương ứng tỷ lệ sở hữu của VEIC từ 51% còn 31,11% và hiện nay là 19,44%; Công ty Máy tính truyền thông Việt nam (Vietcom) từ 6 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng có thay đổi tỷ lệ sở hữu của VEIC từ 51% còn 35,7%.

-Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã phê duyệt việc lựa chọn đối tác đầu tư dự án bất động sản của Công ty CP Viettronics Đồng Đa;

### ***II.3.3. Vấn đề Người đại diện của Tổng Công ty và Quy chế người đại diện***

Tổng Công ty đã nhận thấy sự phát triển của Tổng Công ty theo định hướng phụ thuộc chủ yếu vào 2 yếu tố quan trọng, đó là quản lý Người đại diện của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp thành viên và tổ chức kinh doanh, đầu tư trực tiếp tại Tổng Công ty, do đó đã thực hiện các công việc như sau:

- Đã xây dựng và hoàn thiện từng bước Quy chế Người đại diện theo thời gian triển khai thực tế. Trong vòng 5 năm qua, Tổng Công ty đã 3 lần xem xét, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện Quy chế Người đại diện cho phù hợp với đặc thù hoạt động của các doanh nghiệp trong Tổng Công ty và đáp ứng kịp thời công tác quản lý của Tổng Công ty.

- Đã kịp thời xem xét bổ nhiệm, miễn nhiệm, ủy quyền, thay thế Người đại diện khi có nhu cầu như nghỉ hưu, chuyển công tác khác..để đáp ứng kịp thời số lượng Người đại diện như cơ cấu của Tổng Công ty tại doanh nghiệp.

- Đã đáp ứng kịp thời các yêu cầu, đề xuất của doanh nghiệp về sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, khai thác hạ tầng, tài chính...thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Luôn luôn tôn trọng các đề xuất của doanh nghiệp về sản xuất kinh doanh và đầu tư tại doanh nghiệp và có ý kiến phản biện, phân tích kịp thời giúp doanh nghiệp quyết định nhanh chóng và chính xác.

- Hàng năm, Hội đồng quản trị tổ chức hội nghị Người đại diện của Tổng công ty để thực hiện một số việc như: báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, sửa đổi bổ sung Quy chế Người đại diện, khen thưởng các doanh nghiệp và Người đại diện có thành tích..kết hợp gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, nhằm mục đích tăng cường hơn nữa mối quan hệ giữa Người đại diện, Tổng Công ty với Lãnh đạo các doanh nghiệp.

- Người đại diện đã phối hợp với Tổng Công ty trong việc thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nguồn lực tại các doanh nghiệp để phát triển và phát huy thế mạnh của doanh nghiệp, cụ thể như xây dựng và tham gia vào Phương án tăng vốn điều lệ của Công ty, nhưng Tổng Công ty vẫn đảm bảo quyền phủ quyết và giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty để lựa chọn đối tác chiến lược nhằm khai thác kịp thời về lợi thế bất động sản của doanh nghiệp như Công ty máy tính và Truyền thông Việt Nam, và thực tế đã có hiệu quả sau khi cơ cấu lại doanh nghiệp. Hoặc như đã chủ động và lựa chọn đối tác có nguồn lực, có kinh nghiệm và có tên tuổi trong lĩnh vực bất động sản để phối hợp triển khai Dự án quy mô lớn, đảm bảo hiệu

quả cao nhất cho doanh nghiệp trong thời điểm khó khăn hiện nay như Công ty CP Điện tử Đồng Đa, và thực tế đã chứng minh sự hợp tác rất hiệu quả trong thời gian trước mắt và lâu dài.

- Người đại diện đã tham gia ý kiến cho Tổng Công ty về Phương án tăng vốn điều lệ cho doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ sở hữu vốn chi phối như Công ty CP Viettronics Tân Bình (56%) và Công ty CP CNTT Genpacific (51%) vì đây là 2 doanh nghiệp chủ lực của Tổng Công ty trong lĩnh vực Điện tử dân dụng và Công nghệ thông tin - Viễn thông, phù hợp với định hướng phát triển Tổng Công ty giai đoạn (2012-2017).

- Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã phối hợp chặt chẽ với Người đại diện tại các doanh nghiệp theo lĩnh vực sản xuất kinh doanh, để xây dựng Phương án cơ cấu lại nguồn lực của Tổng Công ty để phát triển theo định hướng dựa trên các tiêu chí cơ bản sau : Vốn điều lệ, Doanh thu, Lợi nhuận, Sản phẩm chủ lực, Thương hiệu của doanh nghiệp, Nguồn nhân lực, Khả năng tài chính, Cơ sở hạ tầng... để tập trung thành 3 nhóm:

+ Nhóm các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chính về Điện tử dân dụng (Tân bình-VTB, Thủ đức-VTD, Bình hòa-VBH, Biên hòa-BELCO...).

+ Nhóm các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chính về Điện tử chuyên dụng và Công nghệ Thông tin (Đồng đa-VDD, Công trình-VNC, Công nghiệp-VCN, Genpacific-GEN)

+ Nhóm các doanh nghiệp đầu tư linh hoạt (7 DN): Nghệ an-NA, Hải phòng-HP, VESCO2, Máy tính truyền thông, Máy tính Việt nam..

#### ***II.3.4. Một số vấn đề còn tồn tại***

- Thông tin báo cáo: Nhìn chung Người đại diện các doanh nghiệp đã thông tin báo cáo kịp thời cho Tổng Công ty theo Quy chế. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp chưa tuân thủ chế độ thông tin báo cáo theo Quy chế, hoặc không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, kịp thời cho Tổng Công ty. Có một số vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị trước khi biểu quyết tại Đại hội như: chia cổ tức và trích lập các quỹ, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty..nhưng Người đại diện chưa tuân thủ quy chế là phải báo cáo và xin chủ trương của Tổng Công ty trước khi biểu quyết.

- Một số Lãnh đạo Tổng Công ty là Người đại diện tại một số doanh nghiệp có quy mô lớn, đồng thời giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng quản trị nên cũng ảnh hưởng nhất định đến việc xem xét và giải quyết kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp. Mặt khác do phân công, phân nhiệm giữa những Người đại diện trong một doanh nghiệp còn tồn tại những bất cập nhất định, cho nên việc phối hợp và xử lý công việc hiệu quả chưa cao.

- Việc phối hợp giữa Lãnh đạo doanh nghiệp và Người đại diện để xử lý kịp thời các vướng mắc, chưa hiệu quả. Việc hỗ trợ, tư vấn cho Lãnh đạo doanh nghiệp về các vấn đề cụ thể như : xu hướng phát triển ngành nghề, chiến lược kinh doanh, thị trường, đầu tư, tài chính..chưa được tổ chức thường xuyên và hiệu quả.

- Hàng năm, Hội đồng quản trị Tổng Công ty tổ chức Hội nghị Người đại diện với một số nội dung, tuy nhiên một số báo cáo còn mang tính hình thức, chưa thuyết phục đối với các doanh nghiệp thành viên Tổng Công ty.

- Nguyên nhân của việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị Tổng Công ty với các doanh nghiệp thành viên thông qua Người đại diện thời gian vừa qua chưa chặt chẽ, hiệu quả vì thiếu một bộ phận giúp việc chuyên nghiệp của Hội đồng quản trị có nhiệm vụ kết nối thông tin một cách chuyên nghiệp, nhằm đảm bảo duy trì cầu nối thông tin theo Quy chế và có tính cập nhật trong chỉ đạo hoạt động của Người đại diện.

#### ***II.3.5. Giải pháp***

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự chuyên trách quản lý Người đại diện về công việc, giải quyết các vấn đề phát sinh, tuân thủ Quy chế Người đại diện, hiệu quả sản xuất kinh doanh đem lại cho doanh nghiệp..

- Tiếp tục xây dựng và bổ sung Quy chế Người đại diện để phù hợp với tình hình thực tế đồng thời theo tinh thần Quy chế Người đại diện phân vốn của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).



- Bổ nhiệm, ủy quyền Người đại diện có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm, tâm huyết với công việc làm Người đại diện tại doanh nghiệp... nhằm phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Lãnh đạo doanh nghiệp trong việc phát triển doanh nghiệp, để tăng doanh thu và lợi nhuận và phát triển doanh nghiệp theo định hướng.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các tiêu chí đánh giá Người đại diện, để có hình thức khen thưởng động viên kịp thời và bồi dưỡng để phát triển trong tương lai.

- Đề nghị Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước tích cực hơn nữa trong việc hỗ trợ Tổng Công ty thông qua Người đại diện để xem xét các báo cáo từ doanh nghiệp và ý kiến của Người đại diện để có được những chỉ đạo và quyết định kịp thời và hiệu quả nhất.

#### ***II.4. Một số nguyên nhân trong công tác quản lý của Hội đồng quản trị***

Trong nhiệm kỳ vừa qua, bên cạnh những kết quả đã đạt được như đã nêu trên, công tác quản lý của Hội đồng quản trị cũng còn một số khiếm khuyết như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty gặp nhiều khó khăn do khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và Việt Nam trong những năm qua đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh như : doanh thu, lợi nhuận, sản phẩm đặc thù..

- Việc thực hiện cơ cấu lại Tổng Công ty để phát triển theo định hướng mới được thảo luận và chuẩn bị triển khai, nên chưa thấy được hiệu quả của việc thực hiện.

- Một số khó khăn xuất hiện từ đặc thù của Tổng Công ty Nhà nước khi chuyển sang cổ phần như: bộ máy và nhân sự chưa thực sự sẵn sàng cho hoạt động trong Tổng Công ty cổ phần, những tồn đọng về tài chính và tài sản chưa giải quyết được dứt điểm, chưa quyết toán được việc cổ phần hóa để bàn giao sang cho Tổng Công ty cổ phần..

- Mặc dù đã có hàng loạt Quy chế, quy định được xây dựng để tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất kinh doanh..nhưng việc thực hiện triển khai chưa được như kế hoạch, đặc biệt là việc báo cáo kế hoạch thực hiện Dự án, tiến độ triển khai, thanh quyết toán Dự án và thu hồi công nợ, cũng như hiệu quả của Dự án đem lại để Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời.

- Việc thu hồi và xử lý công nợ đã được đặt ra thông qua việc thành lập Ban thu hồi và xử lý công nợ, nhưng kết quả thu được còn nhiều hạn chế, chủ yếu do người thực hiện còn ỷ lại, chưa thực sự tích cực và chủ động trong công việc.

- Nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế, chưa có kinh nghiệm trong triển khai công việc nên hiệu quả thấp. Việc tuyển dụng nhân lực gặp nhiều khó khăn vì chính sách đãi ngộ chưa phù hợp với công việc được giao.

### **III. KẾT LUẬN**

Nhìn lại công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2007-2012), chúng ta nhận thấy đã làm được một số công việc quan trọng, tuy nhiên cũng còn tồn tại một số khuyết điểm cần phải rút kinh nghiệm, để làm cơ sở cho Tổng Công ty phát triển trong giai đoạn (2012-2017) đó là:

1. Chuyển đổi thành công từ Tổng Công ty Nhà nước sang Tổng Công ty Cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp với phương thức quản trị và điều hành mới, minh bạch và hiệu quả hơn đối với ngành Điện tử, công nghệ thông tin gặp rất nhiều khó khăn trong giai đoạn vừa qua.
2. Đã xây dựng được định hướng phát triển Tổng Công ty giai đoạn (2010-2015) tầm nhìn 2020 và cơ cấu lại nguồn lực của Tổng Công ty và các Công ty thành viên để phát triển trong giai đoạn (2012-2017)
3. Đã xây dựng và ban hành các Quy chế hoạt động trong các lĩnh vực : tài chính, đầu tư, kinh doanh, người đại diện..làm cơ sở cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của Tổng Công ty mỗi ngày một hoàn thiện và phát triển, đặc biệt trong bối cảnh khó khăn hiện nay.
4. Đã kiện toàn được một bước hệ thống tổ chức : Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các Ban chức năng..đi vào hoạt động nền nếp nhưng chưa

đáp ứng được các nhu cầu đặt ra, đặc biệt khi cơ cấu lại Tổng Công ty trong giai đoạn (2012-2017), sẽ đặt ra yêu cầu cao hơn.

5. Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tuy chưa cao. Việc cơ cấu lại nguồn lực sẽ tạo điều kiện cho Tổng Công ty phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới, tập trung vào lĩnh vực điện tử công nghệ cao và điện tử chuyên dụng sẽ đem lại hiệu quả tốt hơn trong giai đoạn phát triển mới.
6. Công tác quản lý điều hành Tổng Công ty chưa thật sự chủ động, công tác đầu tư phát triển, công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, công tác phát triển thị trường mới cho sản phẩm..chưa đáp ứng được với nhu cầu của thị trường, nên chưa phát huy hiệu quả.
7. Cần phải bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng các nhiệm vụ đã đề ra và hoàn thiện hơn nữa các Quy chế để tạo điều kiện thực hiện thắng lợi định hướng phát triển Tổng Công ty giai đoạn (2012-2017) để đưa Tổng Công ty phát triển lên tầm cao mới phù hợp với Cơ cấu lại nền kinh tế Nhà nước mà lĩnh vực Điện tử là một ngành trọng điểm.

Rất mong các cổ đông đóng góp ý kiến để bổ sung hoàn thiện và giúp đỡ chúng tôi hoàn thành được kế hoạch đã đề ra, nhằm mục đích đưa Tổng Công ty phát triển nhanh chóng và bền vững trong giai đoạn (2012-2017)

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của VEIC,
- Đăng tải trên Website Tcty;
- TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Sơn**

BẢNG TỔNG HỢP THEO ĐỜI VỐN GỘP TẠI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN NĂM 2007, 2008, 2009, 2010 & 2011

STT	Tên đơn vị	Năm 2007			Năm 2008			Năm 2009			Năm 2010			Năm 2011		
		Tỷ lệ % năm gộp	Vốn VEIC theo mệnh giá	Tiền thực đầu tư đến 31/12/2007	Tỷ lệ % năm gộp	Vốn VEIC theo mệnh giá	Tiền thực đầu tư đến 31/12/2008	Tỷ lệ % năm gộp	Vốn VEIC theo mệnh giá	Tiền thực đầu tư đến 31/12/2009	Tỷ lệ % năm gộp	Vốn VEIC theo mệnh giá	Tiền thực đầu tư đến 31/12/2010	Tỷ lệ % năm gộp	Vốn VEIC theo mệnh giá	Tiền thực đầu tư đến 31/12/2011
1	Công ty CP Điện tử Tiên Dược	97,0%	66.937.000,000	66.937.000,000	97,0%	66.937.000,000	66.937.000,000	97,0%	66.937.000,000	66.937.000,000	97,0%	66.937.000,000	66.937.000,000	97,0%	66.937.000,000	66.937.000,000
2	Công ty CP Vietnamas Công nghiệp	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Công ty CP Công nghệ Vietnamas	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Công ty CP Điện tử Tân Bình	55,99%	61.620.000,000	121.731.000,000	55,54%	66.549.600,000	126.660.600,000	55,54%	66.549.600,000	126.660.600,000	55,54%	66.549.600,000	126.660.600,000	55,54%	66.549.600,000	126.660.600,000
5	Công ty CP Vietnamas Đông Đa	51,07%	11.236.000,000	11.236.000,000	51,07%	11.236.000,000	11.236.000,000	51,07%	11.236.000,000	11.236.000,000	51,07%	11.236.000,000	11.236.000,000	51,07%	11.236.000,000	11.236.000,000
6	Công ty CP Điện tử Bình Hòa	51,00%	14.790.000,000	14.790.000,000	51,00%	14.790.000,000	14.790.000,000	51,00%	14.790.000,000	14.790.000,000	51,00%	14.790.000,000	14.790.000,000	51,00%	14.790.000,000	14.790.000,000
7	Công ty CP Công nghệ thông tin Gepacific	51,00%	12.750.000,000	12.750.000,000	51,00%	12.750.000,000	12.750.000,000	51,00%	12.750.000,000	12.750.000,000	51,00%	12.750.000,000	12.750.000,000	51,00%	12.750.000,000	12.750.000,000
8	Công ty CP Điện tử Bình Hòa	51,00%	30.600.000,000	30.600.000,000	51,00%	30.600.000,000	30.600.000,000	51,00%	30.600.000,000	30.600.000,000	51,00%	30.600.000,000	30.600.000,000	51,00%	30.600.000,000	30.600.000,000
9	Công ty DT Y tế Kỹ thuật cao Amec	49,00%	2.876.000,000	2.876.595.137	49,00%	2.876.000,000	2.876.595.137	49,00%	2.876.000,000	2.876.595.137	49,00%	2.876.000,000	2.876.595.137	49,00%	2.876.000,000	2.876.595.137
10	Công ty CP XNK Điện tử Việt	46,25%	10.868.866,920	10.868.866,920	46,12%	10.868.900,000	10.868.866,920	46,12%	10.868.900,000	10.868.866,920	46,12%	10.868.900,000	10.868.866,920	46,12%	10.868.900,000	10.868.866,920
11	Công ty CP DV Điện tử Việt	43,33%	2.600.000,000	3.012.600,918	43,33%	2.600.000,000	3.012.600,918	43,33%	2.600.000,000	3.012.600,918	43,33%	2.600.000,000	3.012.600,918	43,33%	2.600.000,000	3.012.600,918
12	Công ty CP Máy tính và Truyền thông VN	51,00%	3.060.000,000	3.060.000,000	51,00%	3.060.000,000	3.060.000,000	51,00%	3.060.000,000	3.060.000,000	51,00%	3.060.000,000	3.060.000,000	51,00%	3.060.000,000	3.060.000,000
13	Công ty CP CK DT Phú Thọ Hòa	33,77%	1.391.700,000	1.113.380,622	33,77%	1.391.700,000	1.391.680,622	33,77%	1.391.700,000	1.391.680,622	33,77%	1.391.700,000	1.391.775,622	33,77%	1.391.700,000	1.1878.775,622
14	Công ty CP Máy tính VN	28,50%	855.500,000	855.500,000	28,50%	855.500,000	855.500,000	28,50%	855.500,000	855.500,000	28,50%	855.500,000	855.500,000	28,50%	855.500,000	855.500,000
15	Công ty CP Điện tử Hải Phòng	31,11%	3.111.000,000	3.111.000,000	31,11%	3.111.000,000	3.111.000,000	31,11%	3.111.000,000	3.111.000,000	31,11%	3.111.000,000	3.111.000,000	31,11%	3.111.000,000	3.111.000,000
16	Công ty CP DT TH VT Nghệ An	15,00%	450.000,000	450.000,000	15,00%	450.000,000	450.000,000	15,00%	450.000,000	450.000,000	15,00%	450.000,000	450.000,000	15,00%	450.000,000	450.000,000
17	Công ty CP Bê tông y tế Tân Thuận 1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
18	Trang làm Hải tu địa phương hiện	10,00%	100.000,000	100.000,000	10,00%	100.000,000	100.000,000	10,00%	100.000,000	100.000,000	10,00%	100.000,000	100.000,000	10,00%	100.000,000	100.000,000
19	Trao phần chính phủ	-	11.300,000	11.300,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tổng		230.957.400,000	283.503.243,597		233.175.700,000	293.599.843,597		246.775.700,000	307.299.843,597		304.369.700,000	364.355.926,919		304.369.700,000	364.355.926,919

Người lập biểu



Le Thu Hương

Trưởng Ban T.C.K.T



Trương Trung Dũng

TP X  
NAM  
HOC TU V  
PHAN  
ONG  
2018

BẢNG TỔNG HỢP THEO DỐI THU CỔ TỨC NĂM 2007, 2008, 2009, 2010 & 2011

STT	Tên các đơn vị	Năm 2007		Năm 2008		Năm 2009		Năm 2010		Năm 2011	
		Tỷ lệ chia cổ tức	Thu cổ tức năm 2007	Tỷ lệ chia cổ tức	Thu cổ tức năm 2008	Tỷ lệ chia cổ tức	Thu cổ tức năm 2009	Tỷ lệ chia cổ	Thu cổ tức năm 2010	Tỷ lệ chia cổ	Thu cổ tức năm 2011
1	Công ty CP Điện tử Thủ Đức	28.00%	18,742,360,000	25.00%	16,734,250,000	20.00%	13,387,400,000	20.00%	13,387,400,000	14.00%	9,371,180,000
2	Công ty CP Viettronics Công nghiệp		-		-		-		-	3.00%	810,000,000
3	Công ty CP Công trình Viettronics		-		-		-	3.80%	494,000,000	5.00%	660,000,000
4	Công ty CP Điện tử Tân Bình	22.00%	4,284,000,000	18.00%	11,091,600,000	15.00%	9,982,440,000	15.00%	9,982,440,000	15.00%	9,982,440,000
5	Công ty CP Viettronics Đồng Đa	2.80%	258,180,808	11.00%	1,235,960,000		-	6.00%	887,400,000	10.00%	1,479,000,000
6	Công ty CP Điện tử Bình Hoà	9.00%	1,220,175,000	5.00%	739,500,000	3.00%	443,700,000	8.00%	1,020,000,000	10.00%	1,530,000,000
7	Công ty CP Công nghệ thông tin Genpacific	2.00%	255,000,000	4.70%	599,250,000	8.00%	1,020,000,000	7.00%	2,142,000,000	8.00%	2,448,000,000
8	Công ty CP Điện tử Biên Hoà	14.00%	2,448,000,000	13.00%	3,978,000,000	6.00%	1,836,000,000		-		-
9	Công ty ĐT Y tế Kỹ thuật cao Amec		122,843,154		107,177,325		-		-		-
10	Công ty CP XNK Điện tử Việt	6.00%	434,756,000	10.00%	1,521,646,000	10.00%	869,512,000	10.00%	1,086,890,000	12.00%	1,304,268,000
11	Công ty CP DV Điện tử Việt	5.00%	130,000,000	11.00%	286,000,000	10.00%	260,000,000		-		-
12	Công ty CP Máy tính và Truyền thông VN	12.00%	200,000,000	12.00%	886,300,000	12.00%	367,200,000	14.00%	428,400,000	7.00%	1,499,400,000
13	Công ty CP CK DT Phú Thọ Hoà	18.00%	200,620,656	25.00%	684,414,237	15.00%	208,755,000	50.00%	695,850,000	12.00%	225,444,000
14	Công ty CP Máy tính VN	18.00%	153,990,000	26.00%	222,430,000	25.00%	213,875,000	25.00%	213,875,000	26.00%	222,430,000
15	Công ty CP Điện tử Hải Phòng	0.52%	37,332,000		16,302,000	0.55%	34,221,000		-	4.60%	143,106,000
16	Công ty CP ĐT TH VT Nghệ An	7.50%	33,750,000	10.00%	45,000,000	10.00%	45,000,000	10.00%	81,000,000	10.00%	81,000,000
17	Công ty CP Bé tổng lý tâm Thủ Đức I		-		-		-	20.00%	1,048,000,000	18.00%	943,200,000
18	Trung tâm Hội tụ đa phương tiện		-		-		-		-		-
19	Trái phiếu chính phủ		-		5,500,000		-		-		-
	<b>Tổng</b>		<b>28,521,007,618</b>		<b>38,153,329,562</b>		<b>28,668,103,000</b>		<b>31,467,255,000</b>		<b>30,689,468,000</b>

**Ghi chú:** - Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp thành lập tháng 01/2010

- Công ty cổ phần Công trình Viettronics thành lập tháng 7/2009

- Công ty Điện tử Y tế kỹ thuật cao Amec đang tiến hành các thủ tục giải thể từ năm 2010

- Trung tâm Hội tụ đa phương tiện sau nhiều năm hoạt động không hiệu quả, hiện nay đang tiến hành các thủ tục giải thể.

Người lập biểu

*(Chữ ký)*

Lê Thu Hương

TRƯỞNG BAN TCKT

*(Chữ ký)*

Nguyễn Trung Dũng

